TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC BÌNH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 16/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đội và bà Phạm Thị Bích Lễ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Bá Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc, tỉnh BT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh BT xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2024/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024; Thông báo số 29/TB-TA ngày 04/12/2024; Thông báo số 32/TB-TA ngày 16/12/2024; Quyết định số 33/2024/HSST-QĐ ngày 24/12/2024; Thông báo số 01/TB-TA ngày 09/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện B đối với bị cáo:

Võ Minh V (tên gọi khác: Tr), sinh năm 1996; tại tỉnh BT;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã P, huyện B, tỉnh BT.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Minh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1977; anh, chị, em: có 05 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/4/2024 Võ Minh V có hành vi trộm cắp tài sản tại thôn BL, xã P, huyện B, tỉnh BT xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 29/QĐ-XPHC ngày 10/7/2024.

Bị cáo tạm giam kể ngày 23/7/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Bá T1, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BH, xã PH, huyện B, tỉnh BT

+ Lê Thanh T2, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

+ Nguyễn Anh Q, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

+ Nguyễn Hồng H, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn BL, xã P, huyện B, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 22/3/2024, Võ Minh V (tên gọi khác: Trắng, sinh ngày 04/7/1996, trú tại thôn B, xã P, huyện B, tỉnh BT) đi đến khu vực thôn BH, xã PH, mục đích tìm tài sản để trộm cắp, V đi ngang qua nhà ông Bá T1 (sinh năm 1966; trú tại thôn BH, xã PH, huyện B) thấy trước cổng nhà ông Tiễn đang dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-208.84 trên xe có gắn sẵn chìa khóa và không có ai trông coi nên V nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. V lén lút đi đến gần chiếc xe trên và ngồi lên xe nổ máy điều khiển xe chạy đi đến thị trấn PRC, huyện T, tỉnh BT tìm người mua xe để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. V điều khiển xe mô tô trên chạy đến ngã tư có đèn tín hiệu giao thông gần nhà thuốc AK thuộc thị trấn PRC, huyện T thì V gặp 01 người thanh niên khoảng 20 tuổi (không rõ nhân thân), cao khoảng 01 mét 70, da ngâm đen, tóc dài, mặc đồ đá banh màu trắng, Vũ nói với người thanh niên này *"em đang cần bán xe mô tô mà em đang chạy anh có biết chỗ nào hay mua xe cũ này không"* người thanh niên trả lời *"vậy thì ông gặp đúng người rồi tôi có biết ông chú này cũng đang cần mua xe máy cũ để làm phương tiện đi lại, bây giờ tôi dẫn ông đến quán cà phê đối diện chỗ bán cây xà cừ để gặp ông chú đó"*. Khi đến quán cà phê người thanh niên này chỉ tay về phía người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ nhân thân) cao 01 mét 60, người hơi mập, da ngâm đen, đầu đội mũ bảo hiểm màu xanh, đeo khẩu trang, mặc áo thun màu xám và quần Jean màu trắng xanh, chạy xe mô tô Attila màu đỏ, không rõ biển số xe đang đứng, Vũ đi đến hỏi *"chú có mua xe Sirrius này không"* thì người đàn ông này trả lời *"xe này mày bán báo nhiêu tiền"*, Vũ trả lời là *"1.000.000 đồng",* người đàn ông này trả lời *"chiếc xe này cũ rồi 400.000 đồng được thì tao lấy",* V đồng ý, bán xe mô tô trên giá 400.000 đồng. Số tiền 400.000 đồng bán xe V dùng hết để mua ma túy sử dụng.

Đến khoảng 7 giờ ngày 23/3/2024, Võ Minh V đi đến chợ thuộc thôn BL1, xã P, huyện B, tỉnh BT, V ghé vào quán bán bánh bèo của bà Lê Thanh T2 (sinh năm 1993, thường trú tại thôn BL, xã P, huyện B) để ăn sáng, V nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave alpha màu đỏ đen biển số 86B2-001.77 đang dựng phía trước quán bà T2 trên xe cắm sẵn chìa khóa, V quan sát xung quanh thấy không có ai để ý, V nảy sinh ý định trộm xe mô tô trên, V đi đến mở khóa xe và nổ máy điều khiển chiếc xe chạy về hướng thị trấn PRC, huyện T, V điều khiển chiếc xe đến khu vực gần cầu H gặp một người đàn ông già, mập và lùn (không rõ nhân thân) để bán xe mô tô 86B2-001.77 vừa trộm được cho người đàn ông này với giá 400.000 đồng. Số tiền bán xe 400.000 đồng V dùng hết để mua ma túy sử dụng.

Quá trình điều tra, ngoài 02 lần trộm vào ngày 22/3/2024 và 23/3/2024, trước đó Võ Minh V còn thực hiện 02 vụ Trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 12/3/2024, Vũ đến khu vực ngã ba Bưu điện xã P thấy phía trước cổng nhà ông Nguyễn Anh Q (sinh năm 1971 ở thôn BL, xã P, huyện B) có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boss biển số 86S2-6246, V quan sát xung quanh không có ai để ý, V đi đến gần xe mô tô biển số 86S2-6246 có cắm sẵn chìa khóa xe, V ngồi lên xe nổ máy và điều khiển xe chạy ra Quốc lộ 1A đi đến khu vực gần Công ty điện lực T thuộc thị trấn PRC gặp một người đàn ông, mập, lùn (không rõ nhân thân) để bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Boss biển số 86S2-6246 nói trên với giá 400.000 đồng, số tiền bán xe Vũ đã tiêu sài hết.

Vụ 2: Vào khoảng 7 giờ 00 ngày 21/3/2024, Vũ đi đến khu vực đường bê tông phơi lúa gần Trường Trung học cơ sở B1, thuộc thôn B, xã P, Vũ thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh (không rõ biển số) của anh Nguyễn Hồng H (sinh năm 1993 cư trú thôn B, xã P) đang dựng sát mép đường bê tông, có cắm sẵn chìa khóa trên xe không có ai trông coi nên Vũ đi đến mở khóa, ngồi lên xe nổ máy và điều khiển chạy đến vòng xoay khu vực Cầu Nam thuộc thị trấn PRC, huyện T bán cho một người đàn ông có dáng người mập và lùn (không rõ nhân thân) với giá 400.000 đồng. Số tiền bán xe thì V dùng hết để mua ma túy sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B có yêu cầu định giá tài sản số 402 ngày 04/4/2024; số 445 ngày 10/4/2024; số 1086/YC-PRT ngày 21/8/2024 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện B tiến hành định giá các tài sản bị V trộm cắp vào các lần nói trên.

Kết luận định giá tài sản số 18/2024/KL- HĐĐG ngày 05/4/2024; số 22/2024/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2024; số 93/KL-HĐĐGTS ngày 26/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yam aha, số loại Sirius, màu đỏ đen, số khung RLCS5C6K0EY150453, số máy 5C6K-150464, dung tích xi lanh 110 cm^3 , mua

năm 2014, bị trộm vào ngày 22/3/2024, tại thôn BH, xã PH, huyện B, tỉnh BT của ông Bá T1 có giá trị là 4.020.000 đồng;

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Alpha màu đỏ đen, biển số 86B2-001.77, mua năm 2010, bị mất trộm ngày 23/3/2024 của bà Lê Thanh T2 có giá là 2.400.000 đồng.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Boss màu nâu, biển số 86S2-6246, mua năm 2010, bị mất trộm ngày 12/3/2024 của ông Nguyễn Anh Q có giá là 1.100.000 đồng.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh; không xác định được biển số, nhãn hiệu, dung tích xi lanh và giấy đăng ký xe mua năm 2019 bị mất trộm vào ngày 21/3/2024 của ông Nguyễn Hồng H có giá là 630.000đ đồng.

Đối với 04 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) V khai bán xe cho 04 người đàn ông này, khi bán xe V không nói đó là xe do V trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh 04 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) có đặc điểm như V đã mô tả tại thị trấn PRC, huyện T nhưng do không đủ thông tin nên chưa xác định được. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng: Tất cả 04 chiếc xe mô tô do V trộm cắp nói trên đều không thu hồi được nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Về phần bồi thường dân sự:

Bị hại Bá T1 yêu cầu V phải bồi thường số tiền 4.020.000 đồng.

Bị hại Lê Thanh T2 yêu cầu V phải bồi thường số tiền 2.400.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Anh Q yêu cầu V phải bồi thường số tiền 1.100.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Hồng H yêu cầu V phải bồi thường số tiền 630.000 đồng.

Quá trình điều tra, Võ Minh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo V phù hợp với lời khai bị hại, tài sản thu giữ được, kết quả định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKSBB ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Võ Minh V về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận về hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ

Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Minh V từ 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Về tang, vật chứng của vụ án: Tất cả 04 chiếc xe mô tô do V trộm cắp nói trên đều không thu hồi được nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về phần trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại Bá T1 yêu cầu V phải bồi thường số tiền 4.020.000 đồng.

+ Bị hại Lê Thanh T2 yêu cầu V phải bồi thường số tiền 2.400.000 đồng.

+ Bị hại Nguyễn Anh Q yêu cầu V phải bồi thường số tiền 1.100.000 đồng.

+ Bị hại Nguyễn Hồng H yêu cầu V phải bồi thường số tiền 630.000 đồng.

Bị cáo Võ Minh V không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Võ Minh V trình bày: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa không bao giờ vi phạm nữa, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Từ ngày 11/3/2024 đến ngày 23/3/2024, tại xã PH và xã P cùng huyện B, tỉnh BT; do Võ Minh V lén lút trộm 04 lần, 04 xe mô tô gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ đen, biển số 86B2-208.84 cả ông Bá T1, trị giá 4.020.000 đồng, trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave alpha màu đỏ đen biển số 86B2-001.77 của bà Lê Thanh T2, trị giá 2.400.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô

hiệu Boss màu nâu, biển số 86S2-6246, của ông Nguyễn Anh Q trị giá là 1.100.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh (không biển số) của ông Nguyễn Hồng H trị giá là 630.000đ đồng. Tài sản không thu hồi được. Hành vi của bị cáo Võ Minh V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 113/CT-VKS.BB ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong Cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Võ Minh V đã thực hiện 02 lần phạm tội trộm cắp tài sản có số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"phạm tội 02 lần trở lên"* được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Võ Minh V đã thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Minh V từ 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Võ Minh V được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và bị cáo Võ Minh V đã thực hiện 02 lần phạm tội trộm cắp tài sản có số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"phạm tội 02 lần trở lên"* được quy định điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Tất cả 04 chiếc xe mô tô do V trộm cắp nói trên đều không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Võ Minh V phải bồi thường cho các bị hại ông Bá T1 số tiền 4.020.000 đồng; chị Lê Thanh T2 số tiền 2.400.000 đồng; ông Nguyễn Anh Q số tiền 1.100.000 đồng và anh Nguyễn Hồng H số tiền 630.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bộ sung năm 2017.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Võ Minh V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

*** Xử phạt:** Bị cáo Võ Minh V 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 23/7/2024.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

- Buộc bị cáo Võ Minh V phải bồi thường cho bị hại ông Bá T1 số tiền 4.020.000 đồng (*Bốn triệu không trăm hai mươi ngàn đồng*).

- Buộc bị cáo Võ Minh V phải bồi thường cho chị Lê Thanh T2 số tiền 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm ngàn đồng*).

- Buộc bị cáo Võ Minh V phải bồi thường cho ông Nguyễn Anh Q số tiền 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm ngàn đồng*).

- Buộc bị cáo Võ Minh V phải bồi thường cho anh Nguyễn Hồng H số tiền 630.000 đồng (*Sáu trăm ba mươi ngàn đồng*).

**** Về án phí:*** Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ Luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Minh V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 407.500 đồng (*Bốn trăm lẻ bảy ngàn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2025).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BT;
- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu HSVA, VP.

Nguyễn Tuấn Anh